

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
TỈNH HD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 9 - 2024

V/v Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Sơn

2. Bà Phạm Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bồn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TH;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh HD tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị D - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 180/2024/TLST - HNGĐ ngày 12/7/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 28/8/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 65/2024/ QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Ng, sinh năm 1986, (có đơn đề nghị xử vắng mặt)

Đăng ký thường trú: Thôn Lương Lại, xã An Phượng, huyện TH, tỉnh HD

Nơi cư trú: Ấp Bắc Thượng, xã QT, huyện SS, TP. HN

2. Bị đơn: Anh Phạm Trung T, sinh năm 1982, (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Lương Lại, xã An Phượng, huyện TH, tỉnh HD

3. Người làm chứng: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1958; Cư trú tại: Thôn Lương Lại, xã An Phượng, huyện TH, tỉnh HD. *Vắng mặt*

Trưởng thôn Lương Lại, xã An Phượng, huyện TH, tỉnh HD. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đỗ Thị Ngọc trình bày:

Chị và anh Phạm Trung T tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã An Lương (An Phượng), huyện TH, tỉnh HD. Sau ngày cưới vợ chồng sinh sống tại xã An Phượng. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh T mãi chơi dấn đến nợ nần, chị đã khuyên bảo nhiều nhưng anh T không thay đổi, Vợ chồng đã ly thân từ tháng 12/2023 đến nay, vì nợ nhiều nên anh T đã bỏ đi Quảng Ninh nhưng thi thoảng vẫn về nhà vì anh chị có nhà đất tại thôn Lương Lại, xã An Phượng. Tháng 6/2024, chị đã đưa con về nhà để sinh sống tại huyện SS. Anh T không quan tâm trách nhiệm đến mẹ con chị. Chị xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 2 con chung là Phạm Ngọc Thảo V, sinh ngày 03/10/2012 và Phạm Trung H, sinh ngày 02/11/2015. Hiện các con đang sống cùng chị. Ly hôn, chị xin nuôi cả 2 con và tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị làm nghề buôn bán tự do, công việc và thu nhập ổn định nên chị không gặp khó khăn trong quá trình nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị tự nguyện không yêu cầu giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện TH đã nhiều lần giao và niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định pháp luật nhưng bị đơn anh T không đến Tòa án làm việc, không có bản tự khai thể hiện quan điểm về việc chị Ng xin ly hôn.

* Người làm chứng bà Phạm Thị Th trình bày: Bà là chị gái anh T, bà có nhà đất sinh sống gần nhà anh T. Anh chị Ng, T có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã An Lương nay là xã An Phượng, anh chị chung sống hòa thuận từ khi cưới cho đến khoảng năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, chị Ng muốn tự kinh doanh buôn bán; anh T muốn chị Ng đi làm Công ty nhưng chị Ng không đồng ý, ngoài ra do kinh tế khó khăn, vợ chồng phải vay mượn tiền để làm nhà dẫn đến mâu thuẫn. Anh T là lao động tự do, công việc không ổn định, chị Ng đã đưa con về sinh sống tại SS – HN từ tháng 07/2024 đến nay, trước đó vợ chồng có mâu thuẫn đã ly thân, nay chị Ng xin ly hôn, anh T không đồng ý nhưng không đến Tòa án. Trong gia đình anh chị em cũng khuyên bảo nhưng không đạt kết quả, bà nhận thay các văn bản tố tụng và cam đoan giao đến tận tay anh T vì anh T thi thoảng vẫn về nhà.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung, chị Ngọc xin ly hôn anh T và xin nuôi 02 con, hiện các con đang ở cùng chị Ng, chị Ng đã làm thủ tục chuyển trường cho các con về Sóc Sơn.

Xác minh Trưởng thôn Lương Lại trình bày: Anh T, chị Ng có đăng ký kết hôn năm 2011. Sau khi kết hôn anh chị về sinh sống tại thôn Lương Lại, xã An Phượng, huyện TH, tỉnh HD. Quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, chị Ngọc xin ly hôn, anh T đề nghị giải quyết theo pháp luật. Về con chung anh chị có 02 con chung, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa, các đương sự đều vắng mặt.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TH phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 229, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự: Xử cho chị Đỗ Thị Ng ly hôn anh Phạm Trung T. Về con chung: Giao 02 con chung là Phạm Ngọc Thảo V, sinh ngày 03/10/2012 và Phạm Trung H, sinh ngày 02/11/2015 cho chị Ng nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con. Chị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đỗ Thị Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng tại trụ sở ủy ban nhân dân xã An Phượng, tại nhà anh T và tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện, ngoài ra Tòa án còn giao cho bà Th là chị gái anh T nhận thay và cam đoan giao cho anh T, như vậy đã đảm bảo thời gian theo luật định nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên, bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký ngày 05/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã An Lương nay là xã An Phượng, huyện TH, tỉnh HD là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, do bất đồng quan

điểm về làm ăn kinh tế, anh T không có trách nhiệm với vợ con. Chị Ng đã đưa các con về Sóc Sơn sinh sống. Vợ chồng không quan tâm trách nhiệm với nhau; anh chị em trong gia đình cũng đã khuyên bảo nhưng không có kết quả. Tòa án đã nhiều lần triệu tập họp lệ nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do, anh T không có bản tự khai thể hiện quan điểm của mình. Tòa án đã đến gia đình xác minh ghi lời khai nhưng anh T không hợp tác gây khó khăn cho chị Ng, chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ng và quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH. Xử cho chị Ng được ly hôn anh T để hai bên sớm ổn định, tạo dựng cuộc sống.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Ngọc Thảo V, sinh ngày 03/10/2012 và Phạm Trung H, sinh ngày 02/11/2015, các con đều có nguyện vọng ở cùng chị Ng. Do anh T không trình bày quan điểm đề nghị về con. Chị Ng có nguyện vọng xin nuôi cả hai con và tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con. Để đảm bảo mọi quyền lợi của các con, cần tiếp tục giao 02 con cho chị Ng nuôi dưỡng đến khi các con thành niên đủ 18 tuổi, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị Ng tự nguyện không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Ng có đơn xin ly hôn, không thuộc diện được miễn giảm án phí, nên chị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, 228, 229, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đỗ Thị Ng ly hôn anh Phạm Trung T.
- Về quan hệ con chung: Giao cho chị Đỗ Thị Ng tiếp tục nuôi 02 con chung là Phạm Ngọc Thảo V, sinh ngày 03/10/2012 và Phạm Trung H, sinh ngày 02/11/2015, kể từ tháng 9/2024 đến khi các con thành niên đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con của chị Ng. Anh Phạm Trung T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Ng phải chịu 300.000^d án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000^d theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23 số 0001194 ngày 05/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự

huyện TH, tỉnh HD. (*chị Ng đã thi hành xong án phí*)

- Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh HD;
- VKSND huyện TH;
- Chi cục THADS huyện TH;
- UBND xã AP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hoài

